

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS- ST
Ngày 14-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Sang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Lược

Bà Nguyễn Thị Vân Anh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 01/4/2022 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Văn S- Giới tính (nam), sinh ngày: 05/11/1992 tại: huyện T, tỉnh T; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: SN 08, ngõ 645, đường T, Khu phố 8, phường Đ, thị xã B, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Trịnh Văn P, Con bà: Lê Thị T. Bị cáo có vợ là: Vũ Thị Hương G, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2019. Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2022 đến ngày 12/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. Trịnh Hà L- Giới tính (nữ), sinh ngày: 30/7/2000 tại: huyện T, tỉnh T; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: SN 27, đường H, Khu phố 8, phường Đ, thị xã B, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Trịnh Văn D, con bà: Vũ Thị T. Bị cáo chưa có chồng, con. Tiền án: Không, Tiền sự: không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/01/2022 cho đến nay. Có mặt

*** Người làm chứng:**

- Người làm chứng: Trần Văn T, sinh năm 1994

Nơi ĐKHKTT: xã Hòa Phú, huyện C, tỉnh T
Chỗ ở hiện nay: ngõ 133, T, huyện G, H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Hà L và Trịnh Văn S có mối quan hệ họ hàng. Chiều ngày 25/11/2021, L nhắn tin cho S qua messenger của L là “Vy A” đến messenger của S là “Trịnh S” nhờ S mua hộ 100 điểm lô số 95, mỗi điểm lô là 23.000 đồng, tổng số tiền là 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng). S đồng ý nên L nhờ Trần Văn T (là bạn của L) chuyển 2.300.000 đồng từ số tài khoản Techcombank 19037668606018 của T đến số tài khoản Vietin bank 102005852122 của S. Nhận được tiền do L chuyển khoản đến, lúc này S nảy sinh ý định bán số lô, số đề nên giữ lại số tiền đó mà không chuyển cho ai khác đồng thời S thỏa thuận cách thức thắng thua như sau: 01 điểm lô mua vào là 23.000 đồng/điểm. Nếu trúng theo kết quả xổ số Miền Bắc thì được trả 80.000đ/01 điểm. Trường hợp trúng 02 vòng thì nhân hai, 03 vòng thì nhân ba nhưng không quá 03 vòng.

Tối cùng ngày sau khi xem kết quả xổ số Miền Bắc thấy số 95 về một vòng, biết mình đã trúng thưởng nên L đã nhắn tin bảo S chuyển số tiền trúng thưởng cho L qua tài khoản của T. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, S chuyển 8.000.000đ (tám triệu đồng) vào tài khoản của Trần Văn T. T rút 8.000.000đ đưa hết cho L. Đến ngày 08/01/2022, biết hành vi của mình đã bị tố giác tới Cơ quan Công an, Trịnh Văn S đã đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bim Sơn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tang vật, tài sản thu giữ:

- Thu giữ của Trịnh Văn S 01 (một) điện thoại di động Iphone 6, màu trắng số MEID 35931306540676 màn hình rạn vỡ, máy cũ, đang sử dụng.

Đối với điện thoại của L dùng vào việc đánh số lô, số đề do L đã làm mất nên không thu giữ được.

* Về xử lý tang vật của vụ án: 01 (một) điện thoại di động Iphon 6, màu trắng số MEID 35931306540676 màn hình rạn vỡ, máy cũ, đang sử dụng được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn để bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số:30/CT-VKSBS ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn truy tố bị cáo Trịnh Văn S và Trịnh Hà L đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự:

* Hình phạt chính:

- Đề nghị HĐXX tuyên các bị cáo Trịnh Văn S và Trịnh Hà L đã phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

+ Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 BLHS tuyên phạt tiền đối với các bị cáo Trịnh Văn S từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ và Trịnh Hà L từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ để nộp vào ngân sách Nhà nước.

* Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

b) *Xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS: 01 (một) điện thoại di động Iphone 6, màu trắng số MEID 35931306540676 màn hình rạn vỡ, máy cũ, đang sử dụng được, là công cụ, phương tiện phạm tội và số tiền **10.300.000 đồng** là số tiền do phạm tội mà có (các bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn, cụ thể S nộp 2.300.000 đồng; L nộp 8.000.000 đ) nên đề nghị tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

c) *Án phí HSST*: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt. Các bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị HĐXX hoãn phiên tòa. Trong quá trình điều tra đã đầy đủ lời khai của người làm chứng, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 25/11/2021, Trịnh Văn S và Trịnh Hà L có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua bán số lô với tổng số tiền 10.300.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã

đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến trật tự công cộng là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Hiện nay các tệ nạn xã hội như lô đề, cờ bạc đang là vấn đề hết sức nhức nhối cho xã hội đòi hỏi mỗi người công dân phải nêu cao tinh thần tự giác đấu tranh cùng với Nhà nước loại trừ tệ nạn trên. Các bị cáo chỉ vì nhất thời háms lợi mà vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm trật tự công cộng còn gây dư luận xấu và ảnh hưởng không tốt đến quần chúng nhân dân trên địa bàn. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS

- Tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.
- Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Các bị cáo Trịnh Văn S và Trịnh Hà L đều có chung tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Bị cáo S có bố là ông Trịnh Văn P được tôn vinh người có công với cách mạng, có bác ruột là ông Trịnh Văn T được tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba. Trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo tham gia thiện nguyện và đóng góp một khoản nhất định ủng hộ quỹ chất độc màu da cam góp phần chung tay cùng Đảng bộ, nhân dân phường Đông Sơn giúp đỡ nạn dân chất độc màu da cam Đioxin và đã được ghi nhận. Sau khi phạm tội, biết hành vi của mình đã bị tố giác nên S đã đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bỉm Sơn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo L trong quá trình học tập đã đạt thành tích tốt được Hiệu trưởng trường Đại học Kinh doanh và công nghệ H tặng Giấy khen.

Quá trình truy tố bị cáo Trịnh Văn S đã tự nguyện giao nộp khoản tiền 2.300.000đ; trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Trịnh Hà L đã tự nguyện giao nộp khoản tiền 8.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bỉm Sơn. Đây là những khoản tiền do phạm tội mà có.

Do đó các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét vai trò, nhân thân của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo là anh em họ của nhau, khi bị cáo L có ý định đánh số lô đã nhận tin cho anh họ của mình là bị cáo S nhờ đánh hộ là bị cáo S đồng ý ngay và sau đó nảy sinh ý định bán số lô, số đề nên S giữ lại số tiền đó mà không chuyển cho ai khác. Như vậy, trong vụ án bị cáo S có vai trò cao hơn bị cáo L, bị cáo L được xếp sau bị cáo S là phù hợp.

Các bị cáo S, L đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, chưa vi phạm pháp luật lần nào. Các bị cáo chỉ vì háms lợi và bồng bột nên nhất thời phạm tội.

Do đó, căn cứ vào các quy định của BLHS, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX xét thấy: các bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết

giảm nhẹ nên cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự cũng đủ để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy các bị cáo nhất thời phạm tội, chưa có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, nên quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với khoản 3 Điều 321 BLHS.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS và Điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS: 01 (một) điện thoại di động Iphon 6, màu trắng số MEID 35931306540676 màn hình rạn vỡ, máy cũ, đang sử dụng được là công cụ, phương tiện phạm tội và số tiền 10.300.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8] Các vấn đề khác: Trần Văn T là người giúp Trịnh Hà L chuyển tiền mua số lô cho Trịnh Văn S và khi S chuyển tiền trúng thưởng đến tài khoản của T thì T rút ra đưa lại cho L nhưng T không biết việc L và S đánh bạc trái phép nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bim Sơn không xử lý đối với Tùng là phù hợp.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo được kháng cáo bản án theo điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Văn S và Trịnh Hà L đã phạm tội "Đánh bạc"

-Căn cứ: Khoản 1 Điều 321, khoản 1 Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự

+ Xử phạt: Bị cáo **Trịnh Văn S 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)** để nộp vào ngân sách Nhà nước. Thi hành một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

+ Xử phạt: Bị cáo **Trịnh Hà L 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)** để nộp vào ngân sách Nhà nước. Thi hành một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS và Điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động Iphon 6, màu trắng số MEID 35931306540676 màn hình rạn vỡ, máy cũ, đang sử dụng được;

+ Số tiền 10.300.000 đồng là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, số tiền này các bị cáo đã tự nguyện giao nộp tại Chi cục Thi hành án thị xã Bim Sơn. Trong đó của bị cáo S là 2.300.000 đ, của bị cáo L là 8.000.000 đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2022 và theo các biên lai thu tiền số: AA/2021/0002910 ngày 24/3/2022 (của bị cáo S), số AA/2021/0002913

ngày 30/3/2022 (của bị cáo L) đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bim Sơn).

3. Về án phí: áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trịnh Văn S và Trịnh Hà L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(14/4/2022).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Bim Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bim Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Bim Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Xuân Sang